

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày 09 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Văn Sín;
2. Bà La Thị Nhung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Đậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại Trường Trung học phổ thông huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST, ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1998 tại xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông Lý Hữu L, sinh năm 1975 và bà Bàn Thị H, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

- Anh Nông Văn C, sinh năm 1994 - Trú tại: Thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

- Anh Tô Văn A, sinh năm 1991 - Trú tại: Thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

- Anh Phan Văn T, sinh năm 1969 - Trú tại: Thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 16/6/2017, tại khu vực đường bê tông đi vào Lâm trường thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác điều tra tội phạm huyện Ngân Sơn bắt quả tang Lý Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn A, xã B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

- 10 (mười) gói nhỏ ma túy (hêrôin) có tổng trọng lượng 0,31gram (không phải ba mươi một gam); 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu đen, biển kiểm soát 97B1-42989; 01 (một) ví da màu nâu bên trong có 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Lý Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đỏ (không có gắn pin, đã hỏng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số 01667.773.546.

Tại Cơ quan điều tra Lý Văn T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 16/6/2017, có Nông Văn C, sinh năm 1995, trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn gọi điện hỏi mua ma túy nhưng chưa thống nhất số lượng là bao nhiêu gói. Bị cáo đồng ý bán và mang 10 (mười) gói nhỏ ma túy (hêrôin) đi bán cho C thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra, bị cáo T còn khai nhận trước đó được bán ma túy (hêrôin) như sau:

- Vào khoảng 13 giờ 15/6/2017, bán cho Nông Văn C một gói nhỏ ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại khu vực đường vào Bản P thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Bán cho Tô Văn A, sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn hai lần. Lần thứ nhất vào khoảng 21 giờ ngày 14/6/2017, bán một gói với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), lần thứ hai vào khoảng 22 giờ ngày 15/6/2017, bán một gói với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm cả hai lần bán đều ở khu vực đường đất thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Vào khoảng 23 giờ ngày 15/6/2017, bán cho Phan Văn T, sinh năm 1969, trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một gói ma túy với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm bán tại khu vực đường đất thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Ngoài ra, bị cáo cũng khai nhận bản thân còn được bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người mua, vì khi mua bán trời tối không nhìn rõ, mỗi lần bán với số tiền là 100.000đ/gói.

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ và để bán cho các đối tượng C, A và T là do T mua với Trần Văn H, sinh năm 1992, trú tại Khu A, xã B,

huyện Ngân Sơn , tỉnh Bắc Kạn vào tối ngày 05/6/2017 với giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), địa điểm mua tại khu vực gần xưởng gạch đường Quốc lộ thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn mục đích là để bán. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đem về chia thành 45 (bốn mươi lăm) gói nhỏ khác nhau và đã bán đi 25 (hai mươi lăm) gói, 10 (mười) gói đã bị hỏng do bị cáo để quên trong túi quần mang giặt. Còn lại 10 (mười) gói bị Cơ quan điều tra thu giữ khi đang trên đường bán cho Công ngày 16/6/2017, tại khu vực đường bê tông vào Lâm trường Ngân Sơn thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 95/KTHS-MT, ngày 11/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin. Trọng lượng là 0,31gram (không thấy ba mươi mốt gam)”*.

Tiến hành điều tra, xác minh:

Nông Văn C, Tô Văn A và Phan Văn T cùng trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đều khai nhận được mua ma túy (hêrôin) với Lý Văn T như bị cáo T đã khai nhận.

Lời khai nhận của bị cáo T là hoàn toàn phù hợp các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 23/KSĐT-MT, ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Văn T đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Để có tiền phục vụ cho mục đích tiêu xài cá nhân nên Lý Văn T đã đi mua ma túy (hêrôin) về bán, cụ thể: Trong

các ngày 14 và 15/6/2017, T bán cho Tô Văn A hai gói nhỏ, bán cho Phan Văn T một gói nhỏ và bán cho Nông Văn C một gói nhỏ. Thu được tổng số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Vào hồi 20 giờ 50 phút ngày 16/6/2017, tại khu vực đường bê tông đi vào Lâm trường huyện Ngân Sơn thuộc Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khi bị cáo mang ma túy đến để bán cho Nông Văn C thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Như vậy có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần;

...”

****Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:***

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về hình phạt, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù trong trại giam một thời gian nhất định. Qua đó mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sống phụ thuộc gia đình, chưa có tài sản riêng vì vậy không xem xét áp dụng.

****Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan:***

Đối với Trần Văn H, sinh năm 1992, trú tại khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn là người đã bán ma túy (hêrôin) cho T vào ngày 05/6/2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xác minh hiện H không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ sau.

Đối với Tô Văn A, Phan Văn T và Nông Văn C là những người đã thừa nhận được mua ma túy với T để sử dụng cá nhân. Xét hành vi của A, T và C chưa cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

****Về xử lý vật chứng trong vụ án:***

Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE apha màu đen, biển kiểm soát 97B1-429.89; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn T. Quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, việc xử lý như vậy là đúng với quy định của pháp luật;

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, trên bề mặt phong bì có chữ ký của Lý Văn T và các thành phần tham gia, bên trong chứa 0,28gram (không phải hai mươi tám gam) chất bột màu trắng nghi là hêrôin, giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý Văn T. Xét những vật chứng này không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) ví da màu nâu đã cũ, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại, do vậy cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen đỏ, có viền màu trắng, có phím bấm, không có pin, điện thoại đã bị hỏng tạm giữ của Lý Văn T, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có phím bấm, bên trong có gắn thẻ sim thuê bao số 01667.773.546 có số IMEI 3553352/04/813777/8, đã qua sử dụng. Đối với chiếc điện thoại xét đây là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc vào mua bán trái phép ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước, còn chiếc sim gắn trong điện thoại cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo trong đó có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) không phải của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là em trai bị cáo Lý Văn T, số tiền còn lại 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại phiên tòa, bị cáo xác nhận là do bán ma túy mà có, do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra, đối với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy mà có đã sử dụng vào mục đích cá nhân, xét cần buộc bị cáo phải nộp lại cho nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) này.

****Về án phí:*** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

1.2. Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/6/2017;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, trên bề mặt phong bì có chữ ký của Lý Văn T và các thành phần tham gia, bên trong chứa 0,28gram (không phải hai mươi tám gam) chất bột màu trắng nghi là hêrôin, giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen đỏ, có viền màu trắng, có phím bấm, không có pin, điện thoại đã bị hỏng tạm giữ của Lý Văn T; 01 (một) sim điện thoại số 01667.773.546 có số IMEI 3553352/04/813777/8 gắn trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có phím bấm;

2.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có phím bấm;

2.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo;

2.4. Tịch thu tiêu hủy một ví da màu nâu đã cũ;

2.5. Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

Việc thi hành án đối với khoản tiền này được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

